

Số: /KH-UBND

Đức Chính, ngày 30 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước xã Đức Chính năm 2023

Căn cứ Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính Phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Cẩm Giàng về Kế hoạch cải cách hành chính huyện Cẩm Giàng năm 2023;

UBND xã Đức Chính xây dựng kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2023 trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của các bộ, ngành, tỉnh và huyện về công tác cải cách hành chính tại địa phương; hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội lần thứ XXVII xã Đức Chính, nhiệm kỳ 2020-2025; đồng thời, triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện hoàn thành 100% nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023; khắc phục kịp thời các tồn tại, hạn chế trong năm 2022. Trong đó, chú trọng các giải pháp nâng cao hiệu quả, chất lượng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; công tác cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin để cải tiến phương thức, lề lối làm việc và nâng cao năng lực điều hành, quản lý, góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của huyện, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Xây dựng các nhiệm vụ công tác CCHC năm 2023 phải đầy đủ, hiệu quả, đúng thời gian và bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ xã.

- Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

- Tiếp tục lấy CCHC là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại CB,CCVC và bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện công tác CCHC đúng tiến độ và đạt kết quả; Xây dựng CCHC năm của xã, thực hiện bố trí đủ kinh phí nguồn lực cho công tác CCHC tại địa phương.

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong công tác CCHC thể hiện trong quy chế của cơ quan, đơn vị.

- Triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ hành chính của xã; hoàn thiện các hồ sơ thủ tục cho công tác chấm điểm chỉ số CCHC đảm bảo hiệu quả chất lượng cao nhất và đúng thời gian theo quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; kết hợp thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hoạt động thường xuyên của cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể.

- Triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ hành chính của xã; tổ chức có hiệu quả các buổi tiếp xúc đối thoại với người dân, tổ chức về giải quyết công việc liên quan đến người dân. Tiếp thu đầy đủ và xử lý phúc đáp kịp thời, giải trình theo quy định các phản ánh, kiến nghị, góp ý, yêu cầu từ các tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về chế độ báo cáo định kỳ.

- Gắn kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với công tác thi đua khen thưởng để đánh giá cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

2. Về cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND, đảm bảo đúng quy định, quy trình, phù hợp với Hiến pháp và pháp luật. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do xã ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung và phù hợp với thực tiễn của địa phương.

-Thực hiện đúng quy trình xây dựng các văn bản VBQPPL theo hướng chặt chẽ, khoa học, hiện đại, chuyên nghiệp, áp dụng kỹ thuật công nghệ tiên bộ trong soạn thảo tăng cường tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành VBQPPL, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, ổn định.

- Đề cao và quy định rõ trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật.

- Triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật để cán bộ, công chức và nhân dân biết và thực hiện.

3. Về cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông

- Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC, công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, đúng quy định các TTHC, các quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của xã. Tổ chức tiếp nhận và xử lý giải quyết đối với các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, TTHC kịp thời, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Nâng cao hiệu quả ứng dụng, CNTT trong thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC. Xây dựng và tổ chức triển khai đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của các cơ quan hành chính trên địa bàn.

- Xác định rõ trách nhiệm của Trưởng bộ phận Một cửa trong thực thi nhiệm vụ; quan tâm mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị, chế độ, chính sách đối với công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa; công chức kiểm soát thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, tập huấn, kiểm soát chặt chẽ các quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, TTHC.

- Tăng cường giải quyết gắn với kiểm soát, đánh giá, giám sát việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, đẩy mạnh việc số hóa kết quả giải quyết TTHC, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, trả kết quả giải quyết bản điện tử theo quy định của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

- Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện đánh giá của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương. Tiếp tục kiện toàn các cơ quan chuyên môn, rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức, ban hành các quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã đúng theo quy định.

- Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức để giảm biên chế bảo đảm phù hợp với biên chế được giao; thực hiện việc giao biên chế định kỳ hàng năm phù hợp vị trí việc làm của đơn vị. Tiếp tục thực hiện tinh giản

biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ.

- Triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ tiến bộ khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính hành chính trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

5. Cải cách công vụ

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và thường xuyên bổ sung đề án vị trí việc làm của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp trực thuộc đã được phê duyệt; bảo đảm cơ cấu hợp lý giữa công chức giữ chức vụ lãnh đạo và công chức không giữ chức vụ lãnh đạo.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả trong việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm người đứng đầu nhằm mục tiêu đánh giá đúng người, đúng việc và khen thưởng, kỷ luật kịp thời; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra công vụ, trách nhiệm người đứng đầu nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ, quan liêu, tiêu cực, tham nhũng.

- Đổi mới nâng cao chất lượng đánh giá cán bộ, công chức theo hướng dân chủ công khai minh bạch đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá cán bộ, công chức nhằm mục tiêu đánh giá đúng người, đúng việc và khen thưởng, kỷ luật kịp thời.

- Tiếp tục thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức trong cơ quan gắn với Đề án văn hóa công vụ theo quyết định số 1847/QĐTTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính Phủ.

6. Cải cách tài chính công

- Thực hiện nghiêm túc Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật Phòng chống tham nhũng trong việc sử dụng kinh phí. Tăng cường quản lý điều hành tài chính ngân sách gắn với các ưu tiên phát triển kinh tế, bảo đảm an ninh - quốc phòng; tập trung ngân sách vào các nhiệm vụ cơ bản, thiết yếu, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, bám sát và thực hiện tốt các mục tiêu Đại hội Đảng bộ các cấp đã đề ra. Chủ động điều hành ngân sách đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế xã - hội của địa phương năm 2023; Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

- Nghiêm túc thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các Nghị định khác của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo từng lĩnh

vực; triển khai thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 về công khai ngân sách nhà nước; công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, công tác thanh tra, kiểm tra tài chính, xử lý nghiêm các hành vi gây lãng phí trong sử dụng ngân sách, trong quản lý và sử dụng tài sản công tại cơ quan đơn vị. Đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng NSNN thông qua công tác chấm điểm chỉ số tiết kiệm chi thường xuyên.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật theo Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 05/10/2020 của UBND tỉnh. Tăng cường công tác quản lý tài sản công; rà soát, tham mưu ban hành các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ làm cơ sở quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công tại cơ quan.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Xây dựng và đầu tư trang thiết bị cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã thành bộ phận Một cửa hiện đại, bảo đảm tất cả thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa.

- Tiếp tục thực hiện ứng dụng thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Tập trung phát triển hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành; tăng cường việc số hóa một số cơ sở dữ liệu nhất là việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Đồng thời, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bảo đảm nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin.

- Triển khai 100% danh mục thủ tục hành chính theo quy định thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 chuẩn bị sẵn sàng hạ tầng đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

- Duy trì hệ thống phần mềm quản lý văn bản, hệ thống Một cửa dùng chung, Cổng thông tin điện tử của xã hoạt động hiệu quả.

- Tiếp tục áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001: 2008 tại cơ quan, đơn vị.

(Có các Phụ lục Khung Kế hoạch thực hiện CCHC nhà nước kèm theo).

8. Đánh giá tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội

- Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị, bảo đảm nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Triển khai các giải pháp thực hiện thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu được giao trong năm 2023.

- Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã, phấn đấu đạt, vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân giao năm 2023.

(Nhiệm vụ trong từng lĩnh vực CCHC được cụ thể hóa tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC do ngân sách xã cấp, việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện công tác CCHC theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Công chức Văn phòng HĐND-UBND và Văn phòng Đảng ủy- nội vụ phối hợp tham mưu xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2023, xây dựng kế hoạch và thành lập Hội đồng đánh giá chấm điểm chỉ số cải cách hành chính tại xã; làm đầu mối kiểm soát TTHC, phối hợp với các bộ phận chuyên môn của UBND xã thường xuyên rà soát, cập nhật những nội dung sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã, đề xuất về các giải pháp cần thiết để bảo đảm kế hoạch được thực hiện hiệu quả; Chuẩn bị đầy đủ các văn bản chỉ đạo và kết quả thực hiện cải cách hành chính phục vụ việc chấm điểm chỉ số cải cách hành chính.

- Bộ phận một cửa xã thực hiện đúng quy trình, thời hạn giải quyết TTHC, sử dụng phần mềm một cửa dùng chung trong giải quyết thủ tục hành chính; Công bố công khai đầy đủ danh mục TTHC, quy trình, mức thu lệ phí. Tiếp nhận và trả kết quả tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết. Định kỳ báo cáo theo quý tình hình hoạt động, kết quả tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC lên cấp trên.

- Công chức Văn hóa thông tin chịu trách nhiệm duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của cổng thông tin điện tử xã và áp dụng các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan tại địa phương.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, đồng thời kịp thời đưa tin kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn xã.

- Bộ phận Tư pháp: có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện kiểm soát chặt chẽ quy trình, thủ tục ngay từ khâu dự thảo. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do xã ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn của địa phương.

- Công chức tài chính – kế toán: Tham mưu xây dựng, thực hiện kế hoạch cải cách tài chính công. Thực hiện giúp địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính theo đúng quy định hiện hành.

- Đài phát thanh xã chủ động phối hợp với các bộ phận liên quan thường xuyên thông tin tuyên truyền kế hoạch này và kịp thời đưa tin kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn qua hệ thống truyền thanh của xã.

- Các ban ngành đoàn thể trong xã tổ chức các cuộc sinh hoạt đoàn viên, hội viên có lồng ghép tuyên truyền cải cách hành chính, nâng cao nhận thức của từng Đoàn viên, hội viên và nhân dân về công tác cải cách hành chính.

Trên đây là kế hoạch của UBND xã Đức Chính về thực hiện cải cách hành chính nhà nước năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND huyện -Phòng nội vụ;(b/c)
- TT Đảng ủy -TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Cán bộ, công chức xã (t/h);
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Tường

